TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2020/HS-ST
Ngày: 08/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Vũ**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Lý Minh Hùng**
Ông **Nguyễn Phước Tường**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Tân** - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Trần Hương Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh X, sinh năm: 1990 tại Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh S (đã chết), mẹ không rõ; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: từ nhỏ sống chung gia đình tại xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; học đến hết lớp 5 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị tạm giữ ngày 28 tháng 7 năm 2020, chuyển tạm giam ngày 30 tháng 7 năm 2020 đến nay. (Bị cáo có mặt).

- Bị hại:
1. Anh Nguyễn Đặng Khải H sinh ngày: 04/01/2004 (vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang
2. Anh Lê Anh K sinh năm: 1990 (xin vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang

- Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Nguyễn Đặng Khải H:
Chị Đặng Thị T sinh năm: 1984 (xin vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14 tháng 7 năm 2020 bị cáo Huỳnh X đi bộ đến quán trà sữa biển hiệu R tọa lạc tại ấp X, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang do bà Nguyễn Thị V làm chủ để uống nước. Trong lúc ngồi uống nước, bị cáo X nhìn thấy xe gắn máy hiệu Daeehan màu đen bạc, biển số 63AN-07207 của em Nguyễn Đặng Khải H, sinh ngày 04 tháng 01 năm 2004 cư trú ở ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang đang đậu bên trái quán không người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo X đến chỗ xe đậu bứt dây điện rồi điều khiển xe về nhà ở ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang cất giấu. Sau đó, bị cáo X dùng tua vít, chìa khóa hai đầu và mỏ lếch có sẵn trong nhà tháo mũ ốp sườn trái, mũ ốp sườn phải và mặt nạ trước của xe rồi đi đến cửa hàng bán phụ tùng xe biển hiệu Phú Q tọa lạc ấp X, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang do anh Bùi Minh P làm chủ để mua 04 chai nước sơn màu đỏ, 03 chai nước sơn màu đen, 02 chai sơn bóng dạng xịt và các bộ phận của xe như bố thắng trước, thắng sau, kính chiếu hậu trái, bình ắc quy, 02 bao tay cầm bằng nhựa màu đỏ đen đem về sơn lại xe thành màu đỏ. Khoảng 09 giờ, ngày 15 tháng 7 năm 2020, bị cáo X điều khiển xe trộm đến tiệm mua bán phế liệu không biển hiệu tọa lạc ấp X, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang do bà Nguyễn Thị N làm chủ mua biển số 63K4-4813 đem về nhà thay vào xe trộm cắp, rồi điều khiển xe đến tiệm sửa xe biển hiệu Phước N thuộc ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang do anh Lê Vũ N làm chủ để thay mới các phụ tùng của xe nhằm tránh sự phát hiện. Đến khoảng 22 giờ, ngày 27 tháng 7 năm 2020, bị cáo X điều khiển xe trộm cắp đi vớt ốc và trộm tài sản, trên đường chở tài sản trộm về thì bị lực lượng Công an xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang chặn dừng kiểm tra, từ đó sự việc phạm tội của bị cáo bị phát hiện.

Theo kết luận định giá tài sản số 275/KLĐG-TTHS ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện C xác định: xe gắn máy hiệu Daeehan 50cc màu đen bạc, biển số 63AN-072.07 trị giá 6.900.000 đồng (sáu triệu chín trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 84/CT-VKSCB ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Huỳnh X về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Huỳnh X phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo X từ 09 đến 12 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh X đã thừa nhận ngày 14 tháng 7 năm 2020 bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản của anh Nguyễn Đặng Khải H là 01 xe gắn

máy nhãn hiệu Daeehan màu đen bạc, biển số 63AN-072.07 trị giá 6.900.000 đồng (sáu triệu chín trăm nghìn đồng).

[2] Lời thừa nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh H được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có xe để sử dụng mà bị cáo đã trộm tài sản của anh H ở nơi khu vực đông người qua lại vào ban ngày mà không sợ bị phát hiện thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho những ai đang có tư tưởng phạm tội như bị cáo.

[4] Tuy nhiên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo do bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và xét xử có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Trong quá trình điều tra đã xác định, trong đêm ngày 27 tháng 7 năm 2020 bị cáo đã trộm 01 cây bông trang hoa màu hồng cao khoảng 70cm, tán rộng 40cm, hoành gốc khoảng 80cm trị giá 500.000 đồng Cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu và trộm cắp 02 lồng chim bên trong có 02 con chim cu khoảng 1,5 tuổi trị giá 487.500 đồng của anh Lê Anh K. Do giá trị tài sản bị cáo trộm dưới 2.000.000 đồng nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự lần trộm cắp này đối với bị cáo là có cơ sở.

[6] Về vật chứng trong vụ án hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện C hiện đang tạm giữ gồm: 01 cây tua vích bake có tay cầm bằng nhựa màu đen; 01 cây chìa khóa hai đầu (bằng kim loại) một đầu số 8, một đầu số 12; 01 cây mỏ lếch bằng kim loại là vật bị cáo dùng để mở phụ tùng xe trộm, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Lê Anh K và Nguyễn Đặng Khải H đã nhận lại tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bồi thường. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Huỳnh X** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh X 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 28 tháng 7 năm 2020.

2. Về vật chứng: áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây tua vích bake có tay cầm bằng nhựa màu đen; 01 cây chìa khóa hai đầu (bằng kim loại) một đầu số 8, một đầu số 12; 01 cây mỏ lếch bằng kim loại. Hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C đang tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27 tháng 10 năm 2020.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo X được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Anh K, anh H, chị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo Huỳnh X;
- Bị hại;
- VKS nhân dân huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Chi cục THA dân sự huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Vũ